

THƯƠNG ĐĂNG DƯỢC PHÒNG G. RENOUX

NHỨT HẠNG BÀO-TỄ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon

Tiệm củ của ông HOLBÉ và RENOUX

- Y-khoa dược liệu đủ thứ
- Vật liệu để bào chế thuốc
- Vật liệu để dùng chụp hình
- Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc
- Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc
- Đồ phụ tùng về máy chụp hình
- Kiền và giấy để chụp hình
- Đồ để dùng bó rịt
- Dầu thơm thượng hạng đủ thứ
- Dầu máng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiên của ông Holbé chế ra.
Như vị nào có mua thuốc của Thương-dăng Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn hiệu Xích-long (con rồng đỏ).

P. S.—Nếu vị nào có gởi thư xin, thì nhà Thương-dăng Dược-phòng G. Renoux sẽ gởi cho không một cuốn Dược-tính-học-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN ET FILS.

Le Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

tirage 1500 cc.

học ch. Sat

NÔNG-CÔ MÍN-ĐÀM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

農 賈 茗 談

ĐỊNH GIÁ BÁN
TRONG CỎI ĐỒNG-DƯƠNG

Một năm.....	5 00
Sáu tháng.....	3 00
Mỗi số.....	0 15

ABONNEMENTS
France et Colonies

En an.....	206.00
Six mois.....	12 00

Les abonnements sont payables d'avance

Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm

NĂM THỨ 16
28 Juin 1917

Số 22

Ngày mồng 10 tháng
năm, năm Đinh-Ti

Chủ bút: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

Chủ nhân: F. CANAVAGGIO

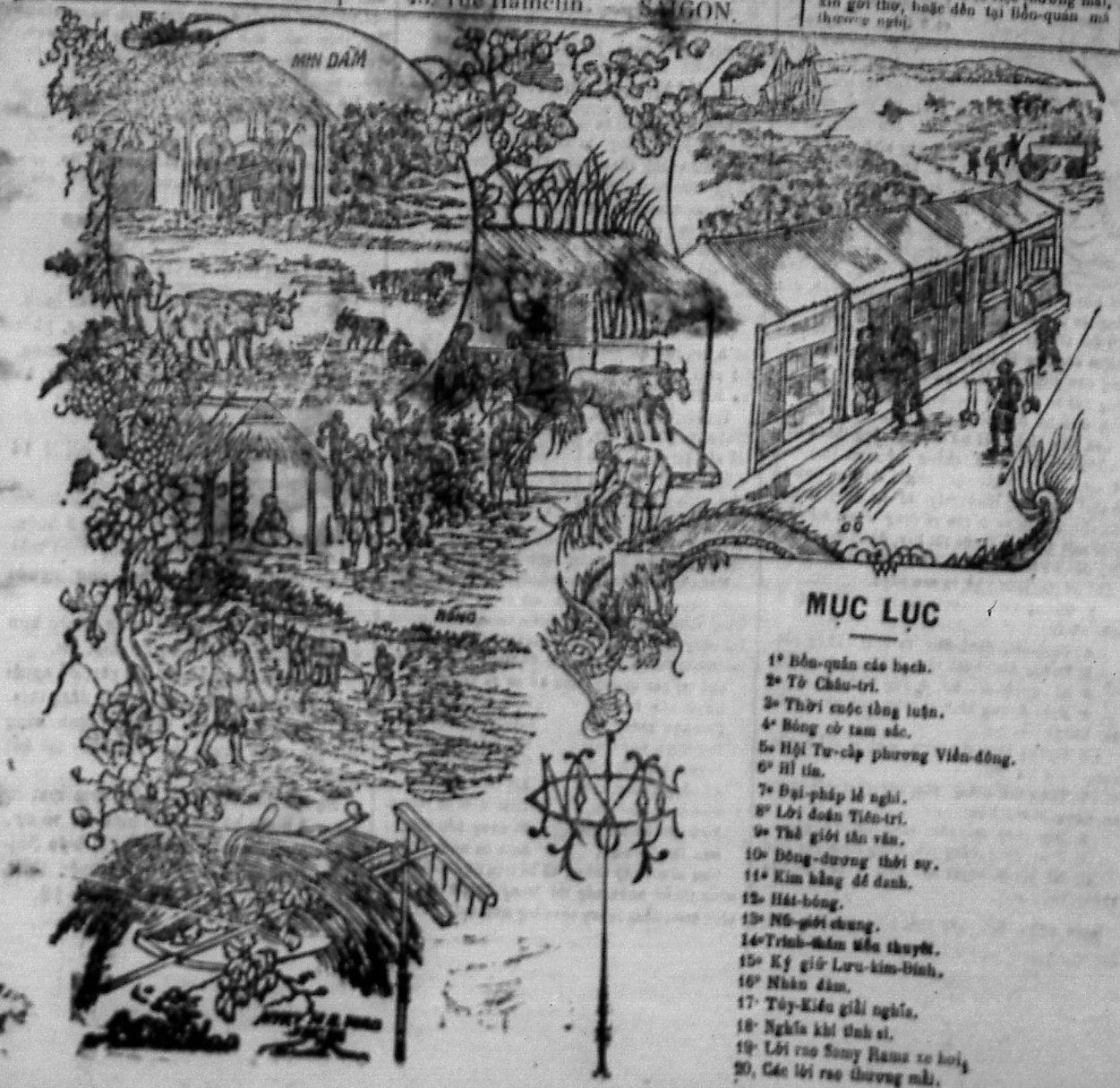
Cán sự: TRẦN-THI-SƠN

Direction, Rédaction et Administration:
43, rue Hamelin. SAIGON.

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

La ligne de 6-065 de large... 1 50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés.
Pour les annonces commerciales on traite à forfait.

RAO BÀO
Những lời rao báo về việc thương mại, xin gửi thư, hoặc đến tại tòa-quản mã thương mại.



MỤC LỤC

- 1° Đồn-quân các hịch.
- 2° Tô Châu-tri.
- 3° Thời cuộc tổng luận.
- 4° Bông cỏ tam sắc.
- 5° Hội Tư-cập phương Viên-dông.
- 6° Hí tin.
- 7° Đại-pháp lễ nghi.
- 8° Lời đoán Tiên-tri.
- 9° Thế giới tân văn.
- 10° Đồng-dương thời sự.
- 11° Kim bằng để danh.
- 12° Hát-bông.
- 13° Ng-giới chung.
- 14° Trình-thám về thuyết.
- 15° Kỹ giữ Lưu-kim-Bình.
- 16° Nhân dân.
- 17° Tùy-Kiểu giải nghĩa.
- 18° Nghĩa khí Sinh si.
- 19° Lời rao Sany Hams xe hơi.
20. Các lời rao thương mại.

TƯM KHÁC CON ĐU ĐƯỜNG ĐỒNG
SÁ TRUYỀN SÁ, LÂM KỸ CÁN



Kính trình ông Quý-vị đồng ý: Tôi có lập
tên khố Con Đu Đường đồng và bán đồng, con
đều thường và con đũa có số, hoặc ngày tháng.
(Douteurs et numéroteurs automatiques). Quý-vị
muốn đồng tên nào xin làm được và ý, và sau tôi
rất cảm ơn sự thiện thành trong ái của Quý-vị.
TANG-VAN-PHA.

NHÀ CÔ MICHEL.

L. CAFFORT kê nghiệp

Đường Catinat, môn bài số 32, 34, 36, 38 — Saigon

SÙNG BÀN CHIM

KHÍ GIẢI, THUỐC ĐẠN ĐU THỨC. Đủ phụ tùng sẵn sẵn.

Xe máy đạp hiệu « ALCYON » và hiệu « SENIX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu
này ở Nam-kỳ). Đủ phụ tùng xe máy đạp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thực, van van).
ĐỒ NỮ TRANG, đủ trang lý và đồ bằng bạc, đồng hồ đủ thứ, đồng hồ trái quít
hiệu « Lar ».

Chuyên mua, bán, đại, bán đại đồng cho người Annam dùng. Vàng đỏ có giấy làm
chứng 18 Carat.

QUÁ KÈ LAM, ÍT TIỆM BỊ KỊP!

Sẽ gửi vào LỊCH CHU CÁCH MẠU LỊCH.

杜再雅大藥房 DŨ-TÁI-SANH ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

36 rue Gia-long, 36. — CHOLON.

Tiệm trồng răng

Tại tiệm tôi có trồng răng, và bịch răng
bằng vàng, chắc chắn khéo léo mà giá rẻ
lắm. — Tại lầu-hiệu cũng có bán đủ các
thứ thuốc như mấy nhà thuốc lớn của

XIN HẸY HẸN TRỞ LẠI... HAU LAM MÀ HẸY KỸ CÁN
TIỆM MÂY

Nguyễn-hữu-Sanh

Ở gần Gare xe lửa Cầu-Đông-Lính

Máy dệt các thứ kiểu Âu-Niệm, đơn, đôi, và y-
phục Âu-châu (paletot) theo thức thố.
Có bán sẵn, vải-bò, tơ-lụa, kiểu mới hàng-lạ.
Lược-lông Bắc, Cẩm-châu Tàu, chong hàng Tây,
hàng Nhật-bản, các màu sắc.
Vải, Nỉa, Xuyên, Lành (Trung-khẩu). Nệm
Già-đụng, thớt gỗ.

Thơ, tuồng, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán
lẻ, vân vân! !!
Nều chú-quý-vị, muốn hỏi kiểu đồ chi, xin viết
thư đả:

Mme Nguyễn-hữu-Sanh,
110, Quai de Belgique, Cầu-Đông-Lính,
SAIGON.

Nhà in và nhà bán Sách

của

MADAME VVE HUYNH-KIM-DANH

12 rue Catinat — Saigon

Tại nhà in tôi có in đủ các thứ thơ
tuần truyện sách, có in các thứ thiệp
mời đám cưới, thiệp tang, cùng các thứ
thiệp đủ kiểu đủ cách, rất khéo rất đẹp,
tùy ý liệt-vị, cũng có đóng bì sách nhiều
kiểu nhiều màu hoa-hoè rực rỡ, có bán
đủ các thứ sách và giấy mứt cho học trò
dùng. Liệt-vị muốn in vật chi hay là đóng
sách, thì tôi lại làm rất mau-mắn, và
tính giá rẻ. — Kính xin Lược-châu chú
quản-tử có việc chi lên đồn Saigon tiện
đường xin ghé tiệm tôi, thì tôi rất cảm
ơn và cũng vui lòng tiếp đãi.

Tuần Kim-vân-Kiểu in rồi hay làm trọn bộ. 0 50
Hành-thư-cách-ngôn có ích cho trẻ em... 0 50
Lược-vân-tiến có hình hay lắm..... 0 50

Madame Vve HUYNH-KIM-DANH.

Cần khải

Bồn-quán rất khen rất kính Mme Vve Huỳnh-
Kim-Danh là đơn bà gái mà có tâm chí lo việc
đại thương, một mình mà quản suốt một nhà
bán bán lớn như vậy, thiệt là nữ trung trường
phụ đó. Vay xin Lược-châu rằng giúp thêm cho
người bán hàng lâu dài đừng để làm gương cho
phụ nữ giới.

泰 TRẦN-LONG 裕

TIỆM ĐÓNG GHÈ MÁY

ROTIINER

Réparation de Rasnettes

Rue Yarc, n° 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 16 năm rồi,
ròng có một nghề làm ghè máy theo kiểu
Hồng-kông, ghè dài, ghè dĩa, ghè ngòi
lớn có nhỏ có, đủ thức đủ dạng rất khéo
rất đẹp, có sửa vệt máy, để đánh trái
lặng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin Liệt-
vị đến chơi, tôi vui lòng tiếp đãi.

Trần-Long Cần khải.

NÔNG-CO MÍN-ĐAM

Bồn-quán cáo bạch

Kỳ này nhiều bài quá, bồn-
quán xin kiêu lỗi cùng liệt vị
khán-quan, cho nghỉ một kỳ Thiệt
nghiệp yếu luận và NÔNG-CO THIẾT
LUẬN, kỳ sau sẽ luận tiếp.

N. C. M. Đ.

TỜ CHÂU-TRI

Của quan Nguyễn-soái Nam-kỳ
gởi cho các quan Tham-biện
như vậy:

Saigon, le 29 mai 1917.

« Từ khi dấy cuộc chiến tranh đến
nay, dóm thấy nhiều việc phải lo thì thổ
cho kịp, mà tranh cạnh cái mỗi lợi trong
vòng thế giới: trong các việc ấy duy có một
đều cần nhất của Chánh-phủ đang lo, là
lập hệ chuyên chở thuộc về người chánh
quốc, theo các nẻo biển miền Cực-đông.

Từ đó đến nay, cuộc chuyên vận hàng
hoá ra vô cùng mấy xứ bên Cực-đông
thì nhờ có phần nhiều là tàu buôn ngoại-
quốc đến chở. — Coi rõ lại thì xứ Đông-
Đương này bán đồ thổ-sản qua Hương-
cảng, qua Trung-quốc, qua Nhật-Bản,
qua Ma-ni, qua Xiêm-lá, qua mấy cũ-lao
tại miền Hạ-châu, mỗi năm chuyên vận
ra gần một triệu 4.0 ngàn tấn (một tấn
là 1000 kilos); mà nội số tàu của xứ ta
chờ không quá 9000 tấn.

Nghĩ coi lý có ư không, vì xứ Đông-
Đương này là xứ sanh sản tài vật, để
bán ra cho các nước xung quanh dảng,
mà lại phải cầu ngoại-quốc đến chở đồ
thổ-sản trong xứ, thì lấy làm bất tiện.

Vậy nên quan Toàn-quyền nghĩ đến
cuộc ấy là cuộc cần nhất, là sự sống của
Đông-Đương, nên ngài mới lo lập cho xứ
này một hãng tàu buôn.

Nhờ ngài chỉ vẽ, nên tôi có mời hết
mấy nhà Đại-thương tại Saigon đến bầu lo
mà lập ra một cuộc lớn, lo sắm tàu để
thông thương cùng mấy lân quốc ta đây,
nhứt là xứ nào không nhằm đàng tàu
Langsa qua lại.

Tôi có dự ý, các nhà buôn lớn của
người Trung-quốc tại Cholon cũng sẵn
lòng vào hội này và đều học làm vốn.

Còn có một điều là muốn cho mỗi
người đều dự vào cuộc lợi chung, nên
tôi cầu cho có người Annam là kẻ có thể
sáng xé này vô hội. — Đây là chỗ tôi xin
các quan chuyên cần và gia tâm tận lực
mà giúp cho thành tựu.

Khi các quan tiếp đặng tờ Châu-tri
này, thì lập tức làm ra một cuốn sổ
biểu-tên mấy người điền-chủ lớn trong qui
lĩnh. — Các quan phải nhưng công mà
trò chuyện cùng mỗi người về cuộc này.
Các quan hãy rắng công « cắt nghĩa cho
mỗi người hiểu rằng nhưn cuộc tranh
cạnh này, nên tàu buôn càng ngày càng
bớt số, trong các xứ gần đây tuy xa nơi
chiến-địa, chờ để nhàn vào sự nguy
hiểm ấy rất nhiều đau khổ, thì việc cuộc
chiến-tranh này thì sự hại ngày nay cũng
không phải khá hơn được, mà lại khi
mãng giặc rồi, cuộc chuyên chở phải còn
muộn thêm hơn nữa.

Vì vậy nên lúa gạo xứ này đem ra bất
tiện. Có nhiều khi khốn khổ gần bích
nợo-thông thương mà đã xảy qua được
là nhờ có nhà nước sớm lo phòng bị.

Vì vậy nên trong cuộc thương mại mỗi
vật đều thất giá.

Nói thì mà nghe như bây giờ đây còn
có một ít chiếc tàu để chuyên vận hàng
hóa xứ này, nếu rủi như mấy chiếc tàu
mà còn lại đó phải bị lấy mà dùng trong
cuộc chiến-tranh này, thì lại càng thêm
khổ nữa; chừng ấy cuộc chuyên vận
hàng hóa lại càng nguy hơn nữa.

Hầu đở các sự tai nạn ấy, vì nếu để
cho đến đỗi, thì còn chi cho cuộc sanh
nhai xứ này và lại hại to cho nhà nông-
phu, nên Chánh-phủ tính đóc sức lập
một số tàu buôn thuộc về của riêng xứ

Đông-Đương này đặng cho có sản thế
thế, mà giúp dân trong xứ và cuộc
chuyên chở lúa gạo ra các nước.

Cuộc thương mại của người Langsa
tinh lập ra đây có nhà nước phụ giúp
tiền bạc mà lại giúp sức. — Vậy thì người
Annam còn ngại chi mà dự dự, sản có
bạc vàng-nhỏ của Quảng hạt bún là sự
chắc chắn rồi, mà lại xứ Nam-kỳ này
phú túc, lúa gạo nhiều, chắc sao hội cũng
phải nên được.

Các quan hãy cho chúng dân hiểu, từ
đây cũng còn mỗi lợi ta đang lo cho xứ
Nam-kỳ này; trong các mối lợi ấy sẽ
cho người Annam đều vốn với người
Langsa nhưn cuộc này, mà chung hưởng.

Tôi chắc ý nếu các quan tận tình ra
công các nghĩa cho các nhà giàu và các
điền chủ Annam hiểu thấu, thì việc ấy
phải thành.

Các quan cũng bởi thử luôn cho hiểu
mỗi người chịu hùn bao nhiêu. Tiền hùn
ấy chẳng phải thâu bấy giờ; sau chừng
đời đồng, thì chia ra nhiều lần mà đóng.

Vậy tôi cần cho các quan nội trong một
tháng phải làm phúc bẩm cho tôi hiểu
biết cuộc này.

Quan Nguyễn-soái Nam-kỳ,
Ký tên: RIVET.

Đọc tờ Châu-tri này thì chúng ta cũng
đủ rõ lòng Chánh-phủ lo lần mở mang
cái quyền lợi cho quốc-dân ta là thế nào!
Ấy vậy tôi xin các ông cũng chẳng nên
dự dự làm chi, vì hề việc đáng làm thì
ta cũng nên sẵn sức mà làm cho mau
thành tựu, trước là ta được thoát khỏi
cái nguy trong mấy năm nay, sau là ta
cũng được về vang cùng thế cuộc.

Hôm tuần rồi đây tôi có xuống Trà-
vinh, mà viếng bạn cố tri, tôi có nghe
nhiều người thuật lại với tôi rằng: Nhờ
on quan Cử-đình là ông Gazano, ngài
chẳng nề tấc công, thân hành khắp trong
các quận mà trần thuyết lợi hại với
mấy ông điền-chủ phú-háo, nhờ vậy mà

Đã có nhiều người hứa hôn bạc muốn. Đây tôi xin kể ít vị cho lục-châu chư quốc-tử làm tường:

Nghe nói quan học-phủ ở Thái-vân Hòa là cụ Hội-đồng quáng hạt ở tại Ba-đông đã hứa với quan Chủ-tỉnh rằng: ngài sẽ hôn 10 ngàn đồng, và còn như mấy anh em của ông cụ Cai-đồng Lâm-quang-Mẫn, là ông Lâm-quang-Thời, Lâm-quang-Vấn ở tại Át-át, và ông Ngô-trung-Tinh là Cai-đồng Bình-hóa, đều là nhà phú-bộ, lại thêm tánh tỉnh báo hiếp, trong nghĩa khiếm tài, như mấy ông này đây, ông thì năm bảy ngàn ông thì một muôn, và lại như vật ở Trà-vinh, lục-châu có khi cũng chẳng biết, thiếu chí người báo hộ danh-gia, chẳng hao lán đây là báo hôn chừng lời vài chục muôn cũng là để kiếm.

Khi tôi xuống tàu từ Trà-vinh mà qua Mytho, may mắn thay, tôi lại gặp M. Bon là quan Tham-biện Chủ-tỉnh Soctrăng, ngài cũng đi một tàu với tôi mà qua Mytho, ngài chuyện với tôi lời giây lán, tôi như sờ sờ mà hỏi thăm qua việc hôn hiếp sấm-tàu tại trong qui-tính của ngài, thì ngài nói rằng việc ấy là một việc rất đáng làm, nên ngài cũng đã lán lòng lo lắn mà cốt nghĩ sự ích lợi này cho mấy ông chủ-chủ trong qui-tính của ngài nghe, coi ý ai nấy cũng vui lòng đẹp dạ, nên ngài tưởng chắc sao việc này cũng thành tựu chẳng sai.

(Trong lúc ngài chuyện vẫn cùng tôi thì ngài đảng nhiều lời như nhủ đáng kính đảng yêu. Nguyên tôi vào có nghe danh ngài là một ông quan nhơn từ chính trực, nên càng thêm công, nay thấy việc cơ-chế của ngài đây thì rõ ràng là danh bất hư truyền, thật chẳng uống đảng làm cha mẹ dân trong một hạt).

Vả lại trong việc hôn mà sấm-tàu, đảng vận tài đồ thổ-sĩ trong xứ ta, châu-cru khắp các nơi lục-quốc đây là một việc rất nên coi thể xưa nay dân Việt-Nam ta chưa hề nghe thấy. Nay may nhờ có Chánh-phủ chủ-trương, lại trong lúc này quốc-dân ta cũng được một vài phần học-thức, biết mở mang mà tranh cạnh mới lợi quyền, cho nên việc mới phỏng tình sự qua mà coi đã có mới thành tựu.

Tuy vậy mà số 3 triệu dân Nam-kỳ ta đây, phần giàu thì ít, phần nghèo thì đông, nếu Hội-định mỗi phần hôn là một ngàn hay là năm trăm, thì tôi e cũng khó mà kiếm cho nhiều người hôn được. Nên tôi ước so làm sao mà Hội-định mỗi phần hôn chừng lời 1 trăm quan, hoặc 5 chục đồng trở lại, đường-ý thì những nhà dư giả lời vài ba trăm đồng cũng có thể mà lấy một vài phần hôn, tự thiếu thành đa, nhiều nhà thì nên việc. Chỉ như mấy ông cụ-phủ mà muốn hôn nhiều, thì lấy đôi ba trăm phần cũng vớ hại. Làm như vậy thì chẳng luận kể khó người giàu, dù cả xứ Nam-kỳ đều được công bình đồng tính, tương tự tương tự với nhau mà hưởng chung cái quyền lợi.

NGUYỄN-CHÍNH-SLÝ.

Thời cuộc tổng luận
Lúa gạo Nam-kỳ sẽ chế qua Đại-Pháp mà bán

Chẳng kịp thì chầy, lúa gạo bên Nam ta đây sẽ chế qua Đại-Pháp mà bán.

Chúng ta cũng nên ước trông cho sự kỳ mau thành-tựu.

Xưa nay, người Pháp hằng chế lúa gạo của Nam-kỳ, nên ưa mua lúa gạo của Y-ta-Li và của dân xứ Gia-oa (Java). Mới đây bên Pháp thí-nghiệm các thứ lúa, nay mới biết lúa Nam-kỳ là một thứ tốt, nên chắc từ đây người Pháp sẽ dùng ròng lúa Nam-kỳ. Ấy cũng nhờ Capus đại-nhơn, cụ Tổng-lý ở Canh-nông tại Đông-Đương, là người làm việc thiện-tình thời-vụ, hết lòng cố-cập nước Nam, nên ngày nay mới được như vậy đó.

Bấy lâu, nước Nam cũng có ý vận-tải lúa gạo qua Mậu-quốc, nhưng mà đường thương-mại ấy bị sự tắc-chối, nên phải khoan tay mà ngó, chẳng dám hô mới. Kỳ thiệt, lúa gạo Nam-kỳ quý là thượng-hảo hạng, đã rẻ giá mà lại muốn mua bao nhiêu cũng có.

Song đó là chuyện xưa, tiết thì tiết chó cũng chẳng than-vang chi cho thất công.

Nhưng một đũa đại-khai này là lúa gạo ta không chở đi các xứ mà bán được đó bởi: Một là không có tàu vận-tải, hai nữa là chưa có ai hỏi mà mua lúa mình. Vì vậy cho nên lúa bán thấp giá quá làm cho các điền-chủ thua buồn; chẳng những vậy lại làm cho cuộc thương-mại trong bôn-xứ trở nên lồi-thối, vì các điền-chủ

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH

Mùi đã ngon mà giá lại rẻ

tiền-diền bán lúa không được, lấy tiền đâu mà mua-cháo? Đâu cho ai cũng phải vậy trước nào cũng vậy chứ, có tiền mới mua vật này vật nọ, ta không có làm sao mà mua?

Tương lại ít ai rõ biết rằng lúa bán không đảng giá là mới đại-hại cho dân đất Nam-trung. Hơn hai năm trời, người xứ Nam-kỳ chịu thiếu-thiếu, cực khổ biết bao nhiêu vì bán lúa không đảng.

Nay chánh-phủ Đại-Pháp quyết-định dùng lúa Nam-kỳ là ngày sau xứ ta được thịnh-phát, nay Mậu-quốc đã ra luật cho pha bột gạo và bột mì mà làm bánh mì, vậy thì có ngày người Pháp sẽ mua gạo bên Nam ta mà dùng. Ban đầu chắc đường thương-mại khó vì tàu bè ít, chuyên-chở không dễ gì. Song đến khó ấy có thể mà trừ được. Hiện nay tàu buôn qua lại bên Mỹ-quốc rất nhiều, có lẽ nào lại không có tàu để chở-chuyên lúa gạo từ saigon qua Marseille hay là Bordeaux sao?

Từ đây ta nên ước trông cho có nhiều tàu về ra trong bôn-xứ, chở từ lục-Âu-châu khởi chiến đến nay, coi vật đường sanh-nhai trầm-trệ, nếu giao-thiệp lo-lá. Đó cũng bởi thổ-sĩ của mình không xuất-cảng được cho nên vật-liệu nhập-cảng càng ngày, càng thêm ho-thô đường như muốn tuyệt. Việc ấy cũng chẳng là gì, tiền tàu chuyên-vận tăng lên hoài, giá hàng-hóa tự-nhiên phải mắc, hàng mắc thì ít người mua, nếu không ai mua, thì nhập-cảng hàng đảng chịu là sao?

Chứng mà Mậu-quốc dùng gạo của ta rồi, hàng hóa xuất-cảng và nhập-cảng có lẽ được thêm nhiều được. Tàu của Chánh-phủ sai qua, sao sao cũng chở hàng-hóa, nếu chở hàng-hóa thì ăn rẻ tiền, nhờ vậy giá hàng rẻ được.

Đường-ý, Nam-kỳ ta đã được có hàng mà dùng lại còn giúp được lương-huớng cho Mậu-quốc đảng khác nữa. Tuy biết thừa-dân Nam-kỳ kẻ giúp của, người liêu thân vì nước, song như vậy cũng chưa cho là đủ đâu.

(Dịch theo Nhật-báo Langsa)
N. C. M. Đ.

Bong cỏ tam sắc

Mới rồi đây quan Toàn-quyền Sarraut đến viếng tỉnh Nam-Định có đọc bài diễn-thuyết rất hay. Bốn-quán xin dịch rút ra đây cho khấn-quan xem mà biết lòng Mậu-quốc.

Đinh-quyết-rằng:

Dân Nam-Việt là lòng cùng Mậu-quốc.

— Nhớ danh tiếng nhiều đảng văn-nhơn lỗi lạc và nhờ công nghệ trong thành tấn hóa mau mà Nam-Định này được rõ ràng nơi xứ Bắc. Bởi ấy bước chơn vào đây thì ta có ý vui rồi, vui là vui xem nhà tốt đường rộng, vui là vui thấy dân chúng siêng năng, ham lo làm ăn. Mà nghe quan Thiam-Biên Chủ-tỉnh công quan Tổng-đốc thay mặt cho dân bôn-dịa tỏ ý kính mến, trong tin với Đại-pháp như vậy thì ta càng mừng lém lém.

Thấy dân sấm sửa lễ trọng mà tiếp rước ta như vậy, ta cảm động chẳng cùng và từ đây ta chẳng hề quên ơn ấy. Nhưng ta chẳng phải trọng dân vì ta mà làm như thế đâu, không đâu! Ta hiểu tình-ý dân lầm chứ ta biết ta không có đi đảng gì mà được người kính

như thế. Ta biết: ta chưa làm ơn cho bá-tính thì không lẽ bá-tính tôn trọng ta như thế.

Ta biết: dân mà hậu trọng ta đây là vì lợi thay mặt cho Đại-pháp là một nước bôn-dịa tri kể thế có, người sức yếu, là một nước làm ra nhơn rừi đức. Ta biết: tuy là lấy lễ nghĩa mà đãi ta đây chó tri người Annam tưởng đến ngoài ngàn dặm xa xuôi, Mậu-quốc đảng viếng-ý, vì nhơn-đạo mà tranh thổng phụ-cảng kẻ giã-mang.

Ái cho dân Annam là thiếu trí? Thiếu trí sao mà hiểu rõ việc lợi hại của giặc Âu-châu? Thiếu trí sao mà biết Pháp-quốc chen vào trường chinh-chiến bôn này thì càng được chó rõ trọng hoàn-vũ; như một nhứt mùa hè, như một nguyệt mùa thu? Thiếu trí sao mà biết Đại-pháp đảng đánh giặc là cũng vì muốn cho nhơn-loại được an-ổn, được vui-vẻ, được thong-thả? Thấy Pháp-quốc vì muốn cứu đoàn hậu tấn khỏi nơi nước lửa mà không sợ đồ máu mình thì Annam kính, phục, khen. Thấy các nước liệt-cường trong hoàn-châu đều vui lòng mà trợ Mậu-quốc diệt trừ tàn bạo thì Annam vui mừng chi xiết, mừng là mừng cho Mậu-quốc được người tôn trọng.

Annam lại biết Pháp-quốc tranh-cạnh đây chẳng phải là vì người Pháp mà

Thuốc hút

biện

CÀ-LÔP

(TRÁI ĐẤT)



Là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hỏi mua thường lán

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trừ mà thôi.

hỏi, sống vì người Annam nữa. Dĩ vậy, dĩ làm nhọc nhằn lo đại sự mà cũng không quên lo thì thổ, khai đường mở ngõ cho Annam. Bởi biết vậy cho nên dân Nam-Định mới tiếp đãi ta như vậy.

Ý kiến của quan Toàn-quyền.— Nguyên ta đã có cai trị xứ Đông-Dương này một lâu rồi. Ấy vậy việc ta làm, cách ta trị ai này cũng đều thấy rồi. Khi Chánh-phủ Đại-Pháp sai ta qua trông-nhậm Đông-Dương thì ta có ý muốn giữ theo nề nếp cũ mà làm. Nay ta thấy việc như vậy, và hiểu ý người Nam như đã nói trên đó thì ta lại càng phải chú, lại càng muốn lấy hết sức binh sanh mà hành sự theo như ta đã định.

Ta chẳng dám tưởng những việc ta đã làm trước đó đều phải kết. Ta cũng lắm biết dưới trời ai cũng phải sai lầm. Người đời xem xét tìm kiếm, rồi một ngày một ít mới nên hiền, nên khôn cho không ai lọt lòng trẻ mà liền thạo việc bao giờ. Bởi vậy trọn đời người có lao tâm mà tìm nẻo phải, đường hay, thì mới trông mong làm đầu trướng đó chứ!

Ta thiết không rõ có làm chi được ích cho dân bần xứ chúng. Song khi này bước vào thành này, ta có thấy trên cửa chùa kia đề mấy chữ: « Ta đã lấy hết lòng dạ mà trị cõi Đông-Dương ». Ấy là lời ta nói cách bốn năm trước.

Mà ý cũng là ý ta trong lúc này. Ta nói câu ấy là vì khi vừa biết dân Annam thì ta liền thương đó, là vì khi ta biết được lòng dạ, trí hóa, công việc của người Việt thì ta liền mến đó. Vậy thì năm năm trước ta đã chuộc dân Annam.

Có lẽ nào nay ta thêm rõ tánh tốt, công lòng ngay thẳng, trí thông minh để hóa của dân ấy, mà ta lại hết thương đó nữa sao? Có lẽ nào nay dân Nam-Việt một là giữ niềm hòa hảo hơn trước, hai nữa xin đi tình-nguyện cả mấy ngàn và lính và thợ dựng tổ lòng trung-nghĩa với Đại-Pháp mà ta lại quên câu « lấy hết lòng dạ mà trị cõi Đông-Dương sao? »

Đại-pháp cũng quên ơn Nam-việt.— Năm trước, ta mới qua đến đây thì ta có nói: Dân Annam đã hết lòng trung

tín với Mâu-quốc, thì Mâu-quốc chẳng quên ơn dân ». Nay ta đương chung với các quan mà lo việc mở mang tiến hóa động chỉ rõ rằng Pháp-quốc chẳng phải là nước bạc bèo.

Việc mở mang tiến hóa này phải có nhà-nước bảo hộ dự vào mà cũng nhờ quan viên bần xứ giúp sức mới được. Ấy là đều ích lợi chung, từ quan chỉ dân, ai ai cũng đều có hưởng. Vậy xin ai cũng phải ở lòng vào đó.

Nhà nước Langsa muốn cho kẻ làm công hay là người có học gì đều được ở ăn sung sướng. Hiện trước mắt ta đây thì ta thấy tình những là quan viên làng tổng một đồ phẩm phụu đến mà rút ra. Còn cũng đương lúc này, ngoài đồng ruộng chớ rẫy quê, trong mấy nhà công nghệ, kẻ cấy cấy, người khiên gánh. Tội nghiệp thay! Nghèo nàn không có quần cho sạch, áo cho lạnh nên hổ phận không dám đến đây mà để cuộc vui này. Ta thấy mấy ông thì ta vui vậy mặt cười, song ta cũng nhớ đến những kẻ ấy nữa. Vậy hãy giờ những kẻ ấy chẳng đáng nghe lời phủ bực của ta đây, thì xin mấy ông nói lại cho những kẻ ấy hay rằng ta chẳng hề quên những người hàng khổ.

Xứ nào cũng vậy, phải có chia ra làm hai: dân quê đói và người học-thức; có kẻ dùng sức mạnh mà làm ra vật cần dùng mỗi ngày, còn có người thì lấy trí ra mà sửa trị việc ở đời...

Bốn phần người học-thức.— Người học-thức được làm quan, quyền cao chức trọng chừng nào, được khỏi khiến gánh nặng nề cực nhọc chừng nào, thì càng phải lo, phải rằng mà cai trị cho công bình, thương xót dân bần chừng này. Tự Annam cho các quan viên là cha mẹ dân. Vậy thì mẹ cha phải làm sao cho đáng mặt mẹ cha chứ!

Ta chắc các quan Tham-Biện, các quan Annam cũng hương chức đây đều tưởng như vậy. Bởi ý ta tính công các viên chức ấy làm làm sao cho dân nghèo càng ngày càng thấy rõ ràng quan trên ở hơn từ, công chánh, thanh liêm. Ta có ý muốn lập trường riêng để dạy cách cai trị. Như vậy mới chắc có quan tài năng, hành chánh không sợ sơ thất. Ta cũng

muốn tăng lương bổng lên cho những kẻ làm việc khỏi bị túng rỗi; mà nếu khỏi túng rỗi thì ác khởi đều há-lạm. Mâu-quốc bị giặc mà hao người tổn của, song nghe được quan Toàn-quyền Đông-Dương chắc ý rằng quan viên bần này từ lớn tới nhỏ đều công-binh, thanh-liêm nhơn từ với dân thì Mâu-quốc cũng thoải lòng ước nguyện mà!

Ta cũng trông nhờ có sức các quan mà làm cho dân đó cũng đều hưởng được chữ công-binh, mà bảo hộ thân người công của người, muốn cho của của ai thì này được trọn nhờ, không ai giật của ai mà cũng không ai hiếp ai.

Sách phong-hóa và hình luật cũ của Annam cũng đều buộc gắt phải tuân theo một đều kể trên đó. Còn luật Langsa thì đại ý cũng dạy bày nhiều. Vậy phải làm làm sao cho từ hương chức làng cho tới liệt vị đại-thần cũng đều khấn hân mà nhớ bày nhiều.

Xin chớ quên.— Xin các người nghe ta diễn-thuyết đây chớ quên những lời ta mới nói. Vì chẳng bao lâu đây, mấy ngàn người Annam sang Đại-Pháp đó sẽ trở về. Và bên Đại-Pháp là nơi gọi nhuần đều công chánh. Những linh, thợ ấy ở bên lâu chắc biết nhiều chuyện, về bên này thấy ta làm trái thì sao khỏi phân bì? Bọn ấy cũng biết không lẽ nước Nam một ngày một buổi mà vượt lên cho bằng một nước văn-minh mấy thế-kỷ rồi cho được, nhưng nó cũng biết có đều không cần giả văn-minh học-thức mới rõ được.

Vậy, ta phải làm làm sao cho bọn ấy khi về đến đây thấy Việt-nam không khác Đại-Pháp bao nhiêu.

Nhà nước Đại-Pháp sai ta đến đây mà làm cho Đông-Dương được thanh-mộ giàu-có, mở-mang, thông thái. Vậy ta chắc sao người Annam cũng ráng giúp ta thành việc, nếu ngày nào ta gần làm chung mà ta dám khoe rằng ta qua đến Đông-Dương ta đã có thì chết đĩnh án đê cho dân Nam thì ta mới được thỏa chút sanh bình chỉ nguyện cho.

ALBERT SARRAUT.

連東合群積聚公司
Hội Tư-cấp
PHƯƠNG VIÊN-BÔNG
Hội hùn vốn cho vay
(Tiếp theo)

Đại-Pháp ra luật một cách cẩn-thận khéo léo mà định rành rẽ các thể lệ hùn vốn lập Hội động giúp kẻ cần kiệm. Tuy vậy mà có một lẽ tự nhiên rất thật như vậy là: bề muốn lợi nhiều thì phải đánh liều làm gao, cho nên bề nhắc gao muốn tính chắc thì số lời phải ít. Bởi muốn cho chắc-chắn khỏi lo mất vốn, cho nên Nhà-nước bày luật hùn vốn thì góp ít tiền mà góp nhiều lần. Bởi nhiều người bần cho nên lời sanh ra ít quá, một trăm lời chừng 2 phần rưỡi mà thôi. Lấy đó mà suy, thì ta để thấy rằng các công-ty bảo thọ như là hội Tư-cấp Đại-pháp và Thuộc-địa (La Mutuelle de Franco et des Colonies) gạt dân-sự cõi Đông-Dương này, rồi đến rớt thì trả vốn lại đó là may. Ấy cũng bởi vì hội thầu thì thầu theo tiền Tây mà tiền Tây tính theo giá bạc Annam hay trời sụt lằm, và lại lời thì tính 3 phần rưỡi cho đến 4 phần rưỡi mà thôi, nếu gặp lúc tính số mà giá bạc sụt xuống xa, thì chi cho khỏi tiêu hết số tiền lời đi.

Vì thấy hại ấy, nên các vị ra thiết-lập hội Tư-cấp Viên-dông xét ra nên thấy rõ rằng bên Phi-châu (Afrique) như là tại Anh-giê-ri (Algérie) hội bảo-kế hay là hội hùn vốn hay bất t.6-chun. Các vị ấy lại thấy rằng bên Đông-Dương đây có thể tính lời cho tới 10 phần: 13 phần hoặc 15 phần.
(Sau sẽ tiếp theo) N. C. M. Đ.

Kỳ bắt thăm mới rồi đây

Sớm mai chúa-nhựt, nhằm ngày 24 Juin tại Hội chánh ở đường Catinat, số nhà từ 17 đến 25, có bắt thăm theo lệ thường mỗi tháng, động trả trước cho hai phần bần.
Số 2637/201.657 ra, được lãnh 250 đồng.
Người may mắn mà được trúng ấy, là M. Chính-Lý ở đường Takou, Hanoi, mới

đúng được có 47 tháng nhằm có 70 đồng 5 cát mà thôi.

Số 42/202.191 ra, cũng được trúng 250 đồng.

Người có phước ấy là M. Hai Chính, ở đường Cầu vàng, Hanoi, mới đúng được có 39 tháng, nhằm có 58 đồng 5 cát mà thôi.

Số 428/202.191 ra, cũng được trúng 250 đồng.

Người trúng ấy là M. Du-văn-Giang. Kỳ-lục tại quận Phú-ly, mới đúng có 40 tháng nhằm có 60 đồng mà thôi.

HÌ TÍN

Tại Sadec, làng Tân-qui-dông, ngày 31 Mai 1917, có đám nghinh hôn của thầy Hồ-văn-Sao, tài bôn số đ.ền khi tại châu-thành, cưới có Trần-thị-Trâm là con gái thầy Trần-thế-Truyền, Chánh giáo-thọ tại trường (sinh).

Đám cưới này hai họ dọn dẹp coi rợc rở, nghiêm trang, có các quan, mấy thầy các số, các ty, cũng đồng vui chơi mừng tiết. Ông thân thầy Hồ-văn-Sao đi qua đời đi, còn lại mẹ và anh em ở xa,

mà ngày nay bà mẹ lo xoang đời bạn được rợc rở như vậy, thiết đáng khen đáng kính.

Tiết bôn mừng, lúc dùng rượu Cham-pagne, có quan Lớn Đốc-phủ Lê-quang-Đôn, bày ít lời khen ngợi, và chúc cho đời con cháu phú quý, an niềm tở tở cho đến già; và có một thầy tiếp theo đọc một bài cung hạ như vậy:

Thiên quan lớn, cũng qui quan qui bá,
Ngày nay chúng tôi hay tin rất mừng,
Là ngày lịnh-đường của thầy Tư lo đời bạn cho thầy.

Anh em chúng tôi là bạn thanh-niên của thầy, theo lẽ thủ tục lễ đời, vậy nhau đến đây trước là mừng cho hai họ, sau chúc cho vợ chồng ước, qua điệc miếng miếng, bách niên giai lão, tương bề cho kiếp đời, mà gây dựng cơ đồ sanh nhai cho miên viễn. Trăm năm vậy nghĩa châu trần, an niềm tở tở thượng hóa hạ mục, phu xướng phụ tùy.

Sau đây chúng tôi tặng luôn thêm tám câu thi như vậy:

Đầu nam giàng, rở đồng sàng.
Máng gộp duyên lành kết phụng loan.
Tràng giọt ruộng lam nên rợc rở.
Nước tràn biển bích rất vinh vang.
Trăm năm cang lệ vấy Tân-Tân.

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LÔP

(TRÁI ĐẤT)



Mùi nó thơm
tho điệu dàng
chẳng có thứ
nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trừ mà thôi

TÚY KIÊU GIẢI NGHĨA

Vi ai rụng cái, rơi kim(?)?
 Đẽ con bèo nổi máy chìm vì ai?
 Lời con dặn lại một hai,
 « Dầu môn bia đá(?) dằm sai tất vàng. »
 Lạy thôi nắng mới thừa chường;
 nhớ cha trà được nghĩa chàng cho xuôi.
 Sá chi thân-phận tôi-dối,
 « Dầu rằng xương trắng quẻ người quần dàu? »
 Xiết bao kể nỗi thâm sầu!
 Khất-cành đã giục nam lâu mây hời.
 Kiểu-hoa dàu đã đến ngoài,
 Quần, huyền dàu đã giục người sanh-ly. (3)
 Đau lòng kẻ ở người đi,
 Giọt rơi thấm đá, tơ chia rừ tâm.

Vi ai hột cái đinh theo hồ-phách rụng mà kim đá nam-châm hít rơi ra? Vi ai để cho con bèo nổi, máy chìm.
 Thời một hai lời con dặn lại đó dàu có mài cho môn bia đá thử vàng đi nữa cha cũng chẳng dằm sai tất vàng của cha. »
 Kiểu lạy cha, rồi nắng mới chường mặt thừa rằng: Nhờ cha họa may trẻ được nghĩa chàng cho xong-xuôi.
 Có sá chi con là thân-phận tôi-dối nhà người, dàu rằng thối hổ xương trắng nơi quẻ người con cũng chẳng quần dàu? »
 Nỗi thâm sầu này kể biết bao nhiêu cho xiết! Con đương than thổ phúc nghe trống kháo-canh ở nam-lưu đã giục mấy hồi rồi.
 Ngô ra-thấy kiểu-hoa đã đến dàu hời nào, còn ở ngoài mà tiếng quần huyền ở dàu không biết đã giục cho người sanh-ly.
 Cha chớ! kẻ ở người đi dàu lòng biết mấy! Giọt lụy rơi làm cho đá cũng thấm mà dàu tồn tại chia như vậy làm như rừ tâm buồn.

NGHĨA XUÔI
 — Vi ai mà cá nước cách xa máy chìm bèo nổi? Vi ai duyên Kim-sái là làng? Ấy cũng là vì cha. Con ôi! May đã ra đến thế, ơn cha còn ghi-tạc. Thời con hãy an-tâm, mấy lời con căn-dặn cha nguyện chẳng quên, con hãy nhớ rằng cha và em con sẽ làm như ý con muốn.
 Kiểu nghe cha phân đã cạn lời, lau nước mắt, cúi đầu lạy cha mà rằng: « Dầu con trả được chút nghĩa cho chàng, ấy cũng nhờ cha hết lòng giúp đỡ. Nay con xin lạy cha mà đến ơn ấ. Cha ôi! Chớ con bước chơn ra khỏi nhà rồi, thì con là tôi-dối người nơi xứ-lạ. Dầu con phải chịu trăm thâm, ngàn sâu, muôn đau nhức-mắt, nói cho cùng, con mà phải bỏ thầy đất khách con cũng chẳng phỉn hà, miễn là trọn hiếu cùng cha, hết tình cùng bạn... »
 Bồng dàu, nghe trống trở canh năm. Ai thấy giọt mình ngó ra ngoài thì thấy đẽ có kiểu kết hoa đã chực tại cửa rồi. Lại nghe kêu quạ rén tai, thúc-hối Túy-Kiều lên kiệu.
 Ôi! Lạc chia-phui, nỗi thâm-sầu kể sao cho xiết. Thà là đau con tử biệt, ai

NGHĨA KHÍ TÌNH SI TRUYỀN

(Tiếp theo)

Tâm mừng quá nói: « Chuyện này Nghi mới hết nghi-nang nữa rồi. » Vậy cầm và thơ và bao, kêu xe kéo dồng xuống Cầu-ông-Liêu, rồi thay! Hối thì cô Nghi nói Nghi đã đi Biênhhoa rồi, chẳng biết chừng nào mới về. Tâm ngo-nghe, kiểu ra về, ngồi trên xe tính: nếu đợi Nghi về mà phân-trần lợi-hại thì sợ căn-bệnh nặng thêm. vậy quyết-ý chiều về Chợ-gạo.
 X
 Buổi trước tưởng là trời có mắt.
 Hôm nay mới biết đất có thần.
 Chiều lại, Tâm về đến nhà thì tay chơn bồng-rồng, mắt hơi ướt dầm, mặt coi xanh-lợt, trớt dàu nóng hời. Ai này thấy

vậy xúm nhau hàng hồi. Tâm đối rằng ngày nọ ngồi xe-kéo rudi-dung, phúc đến đầu đường, không dẽ xe-hơi chạy trở tới dọng rất mạnh, làm cho xe kéo phải văng ra, mình té nhảm một cục đá, nên phải chịu vấp nơi sưng.
 Lê-chánh-Trực hối trở đi rước thầy N... là danh-sĩ trong làng. Thầy lật đật bện áo, bịch khăn, 16 giày đi đến. Thầy cai mời vào phòng chần mạch. Bộ chứng năm phát đồng-lỗ, thầy gặt đầu nói: « Chẳng có chi cho lắm, cậu hai bị đi đường mệt mỏi, phân-thắng này nóng nực nên cùm. Tôi hốt một thang, sất hai chén còn tâm-phân, uống rồi trùm chăn cho đỡ mồm-hời, ngủ đến sáng ngày thì hết. Cái nghề thầy thuốc bề thế ấy em đâu thì cho là cùm. Chánh-Trực giờ chớ vit cho thầy coi, thầy nói: « May dừ! Tôi mới nấu một hồ thuốc dân rất hay. Thuốc này là thuốc gia-truyền trị vit-tích rất thần-hiệu. Thảng rồi, thảng Mit bị ghé hôm lỡ-lét, dân thuốc của tôi lành liền. »

Như vit của cậu hai đây, dân chứng hai lần thì tang máu. »
 Thuốc thang uống rồi, thuốc dán dán rồi mà bệnh Tâm không bớt chút nào hết, đầu mình nóng vai, khuya lại Tâm phát nói cuồn lăm-thẳm trong miệng, khi thì hức tặc mà gọi Thiên-Hương lúc thì dầm ngực mà kêu Nghi ơi, Nghi hời! Vợ chồng thấy cai với trẻ đứng bên giường lấy mắt nhìn nhau.
 Ấy là
 Trước phước lớn mới sanh con nghĩa-sĩ,
 Nay thuốc hay khôn trị bệnh lương tâm.
 Bà con lối xóm nghe nói Tâm đau, tựu tới nhà thăm chận-nước. Vợ chồng cũ Thông cũng đến viếng-dối ba phen. Còn Thiên-Hương nghe nói người thương của mình qui-thể không an thì cũng xông xang tất dạ, khố đứng khôn ngồi, một ủ dàu dàu. Đã biết rằng chẳng dặng kết duyên, nhưng mà Thiên-Hương quyết giữ lòng trinh-bạch với tình, nên thề quyết không trao thân cho người khác.

Trời hôm mây kéo tôi dầm,
 Dầu dàu ngon cò, dằm dằm nhánh sưng (4)
 Rước dàu về đèn trú-phương, (5)
 Bồn bẻ xuân tỏa một nường ở trong.
 Ngập-ngừng then-lục, e hóng,
 Nghĩ lòng lại xót-xa lòng dòi phen.
 Phàm-tiên rơi đèn tay hèn!
 Hoài công nắng giữ mưa gin với ai,
 Biệt thân đèn bước lạc-lai.
 Nhụy đào thả bẻ cho người tình chung!

Trời hôm mây kéo tôi dầm, dầu dàu ngon cò, dằm dằm nhánh sưng dằm-dằm đường rơi lụy.
 Giàn-sanh rước dàu về đèn trú-phương nhốt một nường ở trong phòng bốn bề khóa chặt.
 Thăm cho Kiều ngập-ngừng khó bước, then-lục e hóng! Nghĩ lòng mình, lòng lại xót-xa dòi phen.
 Thăm rằng, dằm cho phàm-tiên nay rơi đèn tay hèn rồi! Tức cho bấy lâu hoài công giữ nắng, gin mưa với ai!
 Chớ chi tôi biết thân tôi ngày nay đèn bước lạc-lai như vậy, thì lúc nọ thả tôi cho người tình-chung bẻ nhụy-đào đi rồi.

Điền-Tiến
 (1) Rụng cái, rơi kim.— Sách Vật-loại-tương-cảm-chỉ có câu: « Hồ-phách thập dàu.— Từ-thạch dân cảm. » nghĩa là: Hồ-phách rất lột cái, đá Nam-châm hút kim. Người ta hay lấy đó mà nói về việc vợ-chồng, kêu là duyên Kim-cái. Theo đây, hột cái đinh theo hồ-phách rụng ra, còn Kim đá Nam-châm hít rơi ra ấ là vợ chồng xa-cách.
 (2) Bia đá.— Người ta tưởng có một thứ đá để thử vàng. Bấy Vương-ông ý nói mình là vàng thật, có mài môn bia đá thì môn, chớ vàng không khi nào phai. Cũng như nói: Vàng thiệt mà sợ gì lửa?
 (3) Sanh-ly.— Sống mà lia nhau. Sở-từ rằng: Lạc, mạc lạc hệ tán tương-tri, Bi, mạc bi hệ sanh biệt-ly, nghĩa: Chàng chi vui cho bằng vui mới gặp-gỡ.— Chẳng chi buồn hơn là buồn sống ly-biệt.
 (4) Nhánh-sương.— Nhánh cây có sương đọng coi như hình một nhánh băng sương.
 (5) Trú-phương.— Nơi trú-ngủ, nơi dằm-dằm. Bấy giờ kêu là khách-sang hay là nhà ngủ.
 (Sau sẽ tiếp theo) TRƯƠNG-MINH-BIỆN.

chịu tức nỗi sanh-ly, lên xe đi giọt ngọc ly bì, người dựa cửa ngóng gióng châu lai-làng.
 Trời vừa rạng sáng, nhìn bên phía u-u minh-minh, ngó xuống đất ngọn cỏ phất-phơ, xem trên nhánh giọt sương rã-rã, người buồn xem cảnh cũng buồn, làm cho thân bở-liều mặt hoa ú-dột.
 Về đến khách-sang, họ Mã đem kiệu nhốt trong một phòng ván-vẽ bốn phía biêch-bàng, có một cái cửa mà then đá

gài-chặt. Kiểu lạy lăm thẹn mặt, buồn biết mấy buồn, nắng mới than rằng: « Uống, uống bấy bóng lái phải lựa bãi sức trâu mà cặm. Tức! Nghĩ lại tiết công mưa dầy nắng che, mà che dầy, gin-giữ cho ai?
 Duyên phận gì vô-doen như vậy. Trời đất ể! Cha chớ! Phải tôi mà biết được ngày nay phải lạc-lai như vậy thì lúc nọ tôi đã để nhụy-đào cho người tình chung bẻ phúc cho ai? »

giữa thì...
 Về đến nhà, kêu cửa. Cô thấy về trễ, rầy cầm chứng, rồi thì Nghi vào giường nằm lẳng lòn cho đèn sáng.
 Chiều bữa sau, Nghi sửa soạn rồi thưa cô xin lên Biênhhoa thăm người cậu đương làm thầy giáo. Nghi đi đó chẳng có ý trốn-tránh vì tu-ởng: Nếu Tâm dằm đoạt tình, lẽ nào Tâm chẳng khai cho Nghi? Bề gì cũng phải tới quan.
 (Sau sẽ tiếp theo)

Bên kia Tâm nằm thiếp thiếp, com cháo ít dúng, lúc thì mê, lúc thì tỉnh. Lúc nào Tâm tỉnh hay nghĩ đến Hữu-nghi, lo cho Nghi ăn-nôn mà buồn rầu, trông cho mau mạnh đi Saigon dặng càng Nghi phân-trần hơn thiệt. Rồi gương dầy, lại coi bộ mình yếu ớt quá, đợi tới lành bệnh lâu lắm! Vậy tính viết thơ dặng tỏ ngọn ngành cho Nghi biết. Bữa kia, Tâm ngủ trưa dậy, trong miệng khỏe-khoăn, ngó trước xem sau chẳng thấy ai.
 Tâm lần lại bàn viết, tẽ một tờ tả-n-sự, lục cái thơ mình đã gửi cho cha mẹ mà nói việc Nghi, đem cái thơ cũ: cha trả lời-lại cho mình (để nguyên và thơ và bao có con dấu nhà giấy-thếp dặng cho Nghi tin mình) niệm hết vào một cái bao thơ lớn, gán hai con cò mườì rồi sai trẻ đem ra ga mã gửi. Từ ấy, Tâm mới yên trong lòng một chút, cẳng bệnh coi vợi giảm thuyên.
 Nhắc lại Nguyễn-hữu-Nghi lúc nóng giận đánh người tri-kỹ rồi thấy Tâm té-

giữa thì...
 Về đến nhà, kêu cửa. Cô thấy về trễ, rầy cầm chứng, rồi thì Nghi vào giường nằm lẳng lòn cho đèn sáng.
 Chiều bữa sau, Nghi sửa soạn rồi thưa cô xin lên Biênhhoa thăm người cậu đương làm thầy giáo. Nghi đi đó chẳng có ý trốn-tránh vì tu-ởng: Nếu Tâm dằm đoạt tình, lẽ nào Tâm chẳng khai cho Nghi? Bề gì cũng phải tới quan.
 (Sau sẽ tiếp theo)

OVERLAND-LOCATION GARAGE
 SAMY RAMA
 Hàng xe hơi cho mướn
 ở tại đường Cây-mai số nhà 48
 CHOLON
 Nay tôi có lập một hàng xe hơi kiểu Huê-ký, hiệu Overland thiệt mới tinh hảo, sạch sẽ và tốt lắm, đồ dúng mà nhân du rất đẹp. Lục-châu chư-quân-tử có dịp chi lên đến Saigon và Cholon, nếu muốn thừa lương gịa xem phong-cảnh, chẳng luận đi gần hay xa mà muốn mướn xe hơi, thì xin hãy đến hàng tôi-mà thương nghị, tôi cho mướn giá rẻ vô cùng. Liệt vị nếu tưởng tình tôi, thì tôi công vui lòng tiếp đãi.
 SAMY RAMA chủ-khai.

DENTIFRICES

THUỐC ĐÁNH RĂNG

THUỐC NƯỚC, THUỐC SÉT, THUỐC BÓT HAY LÀ XÀ-BÔNG CỦA CÁC CHA

BENÉDICTINS DE SOULAC

Đấu xảo tại Paris năm 1900, được bằng-cấp trật-phẩm

Thuốc này chính là thuốc người Langsa bào-chế, tốt hơn các thứ thuốc đánh răng dùng thuở nay.

Thuốc đánh răng thượng-hạng này, làm cho răng sạch-sẻ mà trắng trong, diệt cả loại vi-trù g. sâu răng, khỏi bị siết an, đường nướu và miệng được tinh-khiết luôn. Mùi thơm bát-ngát. Thuốc nước này các vị ghiền nên dùng mà sùng miêng.

Thứ thuốc sét và xà-bông đựng trong ống thiếc nên dùng lắm.

Cả và Đại-Pháp, cả và Toàn-cầu, chẳng có thuốc đánh răng nào quý hơn và rẻ hơn thuốc này.



Lời rao chỉ yếu

Từ ngày Đại-Pháp ra luật ngáng cấm dùng đồ của Đức và của Áo đến nay, kể từ ngày 24 Décembre 1914 và 3 Janvier 1915, thì hai thứ thuốc đánh răng hiệu « Odol » và « Kalodont » đã bị nhập kho rồi.

Muốn cho người mua khỏi lầm, vì sự ngoại-bang trao đổi giả vào đó của Langsa, chúng tôi xin biên rõ ra đây hai hiệu thuốc đánh răng của Đức và Áo nói đó:

Odol. — Déposé par la Société Lingner Werke Aktiengesellschaft, à Dresde (Allemagne).

Kalodont. — Déposé par la Société KK Landes Privilegierte Milly Kersenseilend und Glycerin Fabrik, von F. Sarg's Sohn et Co, à Vienne (Autriche).

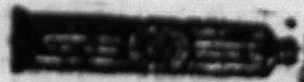
Người Đại-Pháp và người Anam phải biết rằng hai hiệu thuốc đánh răng đó là đồ chạ kẻ nghịch.



ÉLIXIR DENTIFRICE



PÂTE OU SAVON DENTIFRICE



PÂTE OU SAVON DENTIFRICE



POUDRE DENTIFRICE

Lời rao cần kiệp

Tôi là Nguyễn-Tài ở đường Paul Bert, kính rao cho ai nấy hay rằng: Có một cái mã voi nằm trong miếng đất số 92, Section E, 8^e feuille tại đường Faucault, dựa góc đất thánh chà. Vậy ai là bà con của cái mã ấy, hạn trong một tháng phải lấy cốt đi, bằng không thì chủ đất phải lấy cốt đem chôn nơi khác vì đã có xin phép xã Tây rồi.

Saigon, ngày 7 mai 1917.

CHỦ ĐẤT,

NGUYỄN-TÀI kính cáo.

PNOM-PENH BAZAR TRƯỞNG-XUÂN

MINH

BÁN LẺ

Tại xứ ta, người Tàu và Ấn-độ chẳng phải bán rỗng những hàng hóa nước họ đem qua, phần nhiều mua của các hãng tại Saigon.

Bây bốn hiệu đã tìm đến gốc cội (chánh các nhà công nghệ) hàng ngoại-quốc mà sẽ lại cho họ, kể đã chia năm-trời. Nên kính tố cho chư vị: ai muốn si vật chi, hay mua một ít món hàng kiểu như vật mới chế (art. nouveautés) đem về bán thử coi, rồi sau sẽ mua nhiều, thì bốn hiệu cũng tính giá sẽ gởi contre remboursement cho.

Ngôi viết « Sans rivale » hình giống thứ Sergeant-Major, mỗi hộp 144 gói — 12 hộp 6\$70 — 144 hộp 77\$00.

Crème đánh giấy đen và vàng, 12 hộp nhỏ, 0\$43 — 12 hộp lớn 0\$75 Sách mới « Tinh-Hải-Nhứt-Trích » (chuyển đời nay) trọn bộ 2 cuốn mỗi cuốn 0\$30.

Ngôi viết « Sergeant-Major » mỗi hộp 100 gói, 12 hộp 6\$60.

Lý-Nữ-Dư,

24-25, Quai Piquet, Pnom-Penh.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton, — Cholon

Tiệm chính ở tại Quảng-đông, ông Lương-y Vi-Tế-Sanh chế ra.

Sửu-Độc-Linh-Dược

(THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liều là một mũi giặc lớn trong đời văn-minh thế-giới, hề mang lấy nó, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, ấy là một giống bệnh rất hiểm, rất độc, cho nhân-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-bàng bạo-kiệt, có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cũng tuyệt giống, hoặc di truyền lại cho vợ con, ấy cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liều cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy động nhiều cái mới lạ mà nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liều thì hay dùng những vị Bả-đậu-sương mà xử cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà đắng xuống, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sanh cơ nữa đặng, ắt phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái sự hại ấy rất to. Và chẳng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mạch nơi mạch máu, chớ không phải là ở hoại một chỗ, nếu xử như vậy mà xử ra mấy nơi mạch máu trong cả châu-thân đặng sao? Bất quá là lúc cái nhiệt độc nó đương bành mà cho xử ra, hoặc cho nó hạ xuống, đặng mà làm cho bình giảm xấp thời đó mà thôi, chớ nói lạnh chỗ độc ấy hay là mạnh trong mình một hại tháng thì là lầm to lắm đó.

Bởi tôi xét rõ các cơ ấy, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y, đặng nghiên cứu các chứng bệnh ấy mà chế thứ thuốc này ra đây, để mà cứu người và giúp đời, vì làm thuốc cũng là hóa-bình, không nên cứ không xử lầm, bịnh nặng thì mỗi ngày xử hai lần, còn bịnh nhẹ thì mỗi ngày xử một lần, không đau bụng, cũng như thể người mạnh lại đưa vào các nơi mạch máu mà đuổi các chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiểu-tiện, hay là hơi thở mà ra. Đều cho người không phải bịnh Hoa-liều mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch sạch sẽ, ăn được nhiều, ngủ yên giấc và sửa diện-mạo sáng láng, tinh-thần khỏe khoắn.

Chú trị các chứng bịnh Hoa-liều kể ra sau này:

Phong thấp đau xương,
Tim-la lở loét,
Đau bịnh bột-xoài,
Huyết khó huyết độc,
Ghẻ độc lỵ lỵ,
Hạch nổi chỗ độc.

Bán thân bất toại,
Đương-mai mọc mọc,
Ung thư nhọt ghẻ,
Lát voi lát đồng tiền,
Vô danh thũng độc,
Các chứng độc ngoài da.

Như ai có bị mấy chứng bịnh này thì xin đừng có tiết tiền, hãy mua mà uống, vì thuốc này trừ dứt nọc chẳng còn lại đi tái lại nữa. Cách dùng: Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng, và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc hườn, uống mỗi lần ba hườn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải tắm mỗi ngày một lần và phải cố ăn đồ chua, đồ sống sít.

Mỗi ve thuốc nước và thuốc hườn giá là..... 3\$00

Tiệm thợ bạc

TRẦN-THÀNH-KIỆT DUY BA-CÁCH
ở 141 đường THUY-BÌNH, số 192
(192, Rue des Marins, Cholon)

Khách ông chú quý ông qui-hà động cả: Nguyên
tôi đến là thợ bạc tại đường Thủy-bình, số nhà
373, đã hơn 10 năm, nhờ sự qui-ông qui-hà cả
cấp. Nay tôi dời xuống gần ga xe lửa lâu cũng
đường Thủy-bình, số nhà 192, mở ra rộng rãi và
sạch-sẻ, tôi lại chế ra những đồ mỹ-trang bằng
đồng và bằng vàng nhiều kiểu, nhiều cách mới
theo như kiểu Langsa, khác lạ và sang. Vày qui-
ông qui-hà cả đi đến tiêu đường, xin ghé lại tiệm
tôi mà chơi, trước là giúp việc công-nghệ trong
xã là cho mua tiêu-hệ mà mang, sau nữa giúp
tôi là học đóng-bang cuộc kinh doanh cho mua
thành sự.

Nay kính

TRẦN-THÀNH-KIỆT DUY BA-CÁCH.
Bijoutier. — Chợ-lớn.

QUỲNH-MỸ

NGUYỄN-NGỌC-CU
Số 20, đường Amiral-Courbet
(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, củi, nước-mắm, tằm, cốm,
trà-bột, trà-tào, thuốc hút cùng các vật
cùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán rộng nước-mắm ở tỉnh
Biên-thuận; không bán nước-mắm làm
tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng
phổ, gói giấy, thì có kẻ đem đến nhà
chàng sai. Nay tôi lại có đơn chế in chỗ
ngủ sạch sẽ từ là. Muốn đóng cơm từ
bữa ăn, hay là muốn đóng cơm thông
cũng được. Lại có chỗ nghỉ ngơi thong
thả xin chú ông ghé chơi một phen tại
hiển.

怡 A-KONG 生

Tiệm may ở tại đường Duperré, số 87
SAIGON.

Tiệm tôi lập ra đã 45 năm rồi, ở ông
già tôi lập đến nay, tôi thế cho ông già
tôi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu
Langsa và kiểu Hồng-Mao, hoặc nỉ hoặc
vải bố Tây đủ các thứ. May đã mau mà
giá lại rẻ hơn các tiệm khác. Xin chú
ông hãy đến tiệm tôi, đặt thử vài món,
thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi từ-ừ.

A-KONG kính cáo.

Tiệm khắc con dấu



Kính trình chú quý vị tôi có lập tiệm khắc
con dấu đồng và mã thung (timbre cuivre
et caoutchouc) bằng đồng, chạm mộ bia đá
chạm thạch đẽ mã (pierres tombales), lại
có họa bình chơn dung đủ kiểu vân vân.
Chú vị muốn dùng kiểu nào xin gửi
thư cho tôi thì tôi sẽ hết lòng làm cho
vừa ý và tính giá thiệt rẻ, tôi rất đội ơn
vô cùng.

Vente d'articles du Tonkin

Có bán các thứ hàng bắc, lụa-xuyến,
thơ, lĩnh, băng-sa, lượt Bông, đồ đồng,
đồ thau, vân vân.

NGUYỄN-CHI-HOÀ
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. — Saigon

TIỆM

Trương-văn-Hanh
SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng
xe máy và sửa xe. Lính thấp mướn đèn
khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn,
tan, lễ, kỵ-yên, Tân-gia, hạ-thọ.

Khán đũa bằng nhiều tây tốt thượng
hạng, bán mới và bán lẻ vỏ ruột xe máy
hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ
tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi, tôi
sẵn lòng kỹ lưỡng gửi contre rembour-
sement nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ
mã lính đồ.

Hoặc muốn biết giá đỡ trước khi mua
thì tôi sẵn lòng cho giá đỡ phụ tùng in
sẵn bằng chữ-quốc-ngữ Prix-courant.

TRƯƠNG-VĂN-HANH,
cửa khải.

Thời-sự cảm-nang

Cuốn sách hiệu là « Thời-sự cảm-nang »
của quan huyện Nguyễn-văn-Cổa đã in
rồi, sách rất hữu ích, mỗi người đều
dùng được. Lục-châu chú quân-tử, vị
nào muốn mua, xin gửi thư cho M. Ng-
văn-Cổa, rue Viénot, 52, Saigon (Halles-
centrales), giá mỗi cuốn bán tại Saigon
là 2. \$ 50, còn gửi đi xa thì là 2. \$ 70
tính về tiền số phí gửi theo nhà thơ vì
cuốn sách lỳ dày lắm, nặng cân, nên gửi
phải tốn nhiều tiền.

Có gửi bán tại tiệm:

MM. BŨI-QUANG-NHO & BENTRÉ,
TRẦN-VĂN-TUYÊN & Vinhlong,
mấy tiệm sách ở Saigon đều có bán.
N. C. M. D.

CAFÉ RESTAURANT
45, rue Amiral Courbet
SAIGON

Kính công chú quý ông qui thầy động
rõ:

Nay tôi mới lập một quán cơm Tây tại
đường Amiral Courbet số 45 Saigon
ngang nhà Khách-sạn Nam-đông-Hương,
có đủ đồ ăn và bánh mứt cùng đồ điếm
tâm ngon tiêu hảo. Cái xin chú ông, có
đi đầu tiêu đường, ghé quán tôi chơi, tôi
sẽ làm cho vui lòng đẹp ý chú ông.

SÁU HOÀN; cửa khải

Lời rao

GRANDE BIJOUTERIE CENTRALE
Tiệm thợ bạc
Nguyễn-văn-Giáo
hiệu THI-THO

Tiệm tôi khi trước ở đường Lefebvre,
số 80, đã 20 năm, nay dời về đường
Schroeder, số 13, tại chợ mới Saigon.
Có bán đồ nữ-trang đủ kiểu theo ki-
m thời, dùng về đám cưới đám hỏi rất đẹp
Đồ làm đủ khéo, mà giá lại rẻ.

Một việc đáng khen

Bây lâu nay thợ bạc ta chỉ có lập lò,
rồi v. i đến mướn làm chỉ thì làm này vậy
thôi, chớ chưa thấy ai bày tiệm bán đồ
nữ-trang như mấy tiệm của khách Kiêu-
cư vậy. Mà từ ngày M. Bầy Khỏe là người
rất có khí dõm, đứng khởi đơan ra mà
lập một tiệm bán đồ nữ-trang rất lớn,
lại thêm đồ làm khéo lạ theo kiểu cách
đương thời mà đũa tranh mỗi lợi với
khách Kiêu-cư, nhờ đó mà ngày nay người
Annam ta thấy việc làm phải, nên cũng

đũa nhau, lập tiệm nữ-trang tại Saigon
và Cholon hơn 9, 10, tiệm, trong Lục-
châu cũng được hơn rồi. Tôi nhưn thấy
vậy thiệt có ý mĩng thẩm, chớ đóng-bang
ta, nay coi thế để mua men tâm bộ ít
nhiều, lại cũng khen chớ M. Bầy Khỏe có
chí mở đũa, chớ đóng-bang ta bước tới.

C. B.

Lời rao

Kính công tôn bằng quan khách được
hay: Nhà ngũ hiệu Dương-Hồng-Vinh-
Phát, ở đường AMIRAL COURBET, môn
bãi 53, Saigon, phòng vì sạch sẽ tinh
anh, đủ rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ
hơn; lại gần ga chánh Saigon, rất tiện
bỏ cho quan khách tới lui, xin rộng lòng
thi ân một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm
chúng tôi là hiển kính sĩ là thế nào.

ANTOINE ĐÁU cửa kính.
N° 53, Amiral Courbet.

TIỆM HỌA CHƠN DUNG
VÀ HỌA CON DẤU

MỸ KỸ

ở đường Turc số 16,
NGANG NHÀ HÀNG MOTTET SAIGON
Kính cáo công chú quý khách động hay tại
tiệm tôi có làm mã đá bằng đá cẩm thạch
đá xanh Tonkin có đủ các thứ kiểu.
Có khắc con dấu bằng đồng, mã thun
bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điều
thảo mộc theo là nhân hiệu vân vân...
Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.
Có thợ họa chơn dung nhảm hình
người mà vẽ bằng dầu sơn vô bố, nước
thuộc, mực Tàu, viết chỉ thao, họa hiển
liễn, và tranh họa sơn thủy.
Articles du Tonkin et chaussures en tous
genres. TRƯƠNG-NGỌC-GIÚ cửa khải.

E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré, số 33 đũa 20
SAIGON

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu Médoc, hiệu
Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadais,
hiệu St-Julien, hiệu Beaujolais, và hiệu
Bourgogne.

Có phải nghĩ rằng chúng có rằng không có
pha rượu thật, si muốn tranh bán không nói, vì
rượu thì có giá lại rẻ.

ĐỒ HỘ HIỆU HAI TRỀ ĐEM ĐÉN NHÀ

Bán hiệu có làm tờ giao hảo với các chủ vườn
làm rượu có tiếng tại xứ Médoc, và lấy chủ
vườn có danh ở xứ Bordeaux. Kỉm Pétale
Goudron Robert khai vị tiêu có danh và hiệp
theo pháp vệ sinh hơn hết.

Rượu Sam-ban, rượu loại cũ Nam-ban, rượu
chất, thượng mỹ tiêu hiệu Bordeaux, hiệu
Bourgogne và rượu in bán rất đẹp nữa.

TRONG LỢC CHỈU AI NƯỚC MUA ĐỒ CHỈU CHU
SỐC CHỮ MUA VÀI CHỢ VÀI ĐỒ CHỈU

NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH SẠN
ở đường Boulevard Bonnard, số 140
ngang Chợ xe lửa nhỏ Saigon-Cauay,
lại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và rượu sa máy, đồu congame và
đũa alcohol.

Có cho mướn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát,
giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua thì cầu
vật chi thì tôi mua giùm, niệm kỹ lưỡng gửi
tôi chi ở máy ông.

HOTRU-NÚT-KI.

義和
Nghĩa-hòa-Nguyên

Tiệm may ở tại đường Turc, số 20
ngang nhà hàng Mottet, Saigon.

Tiệm tôi lập ra đã hơn mười năm rồi, may
đủ các thứ quần áo theo kiểu Tây, hoặc nỉ hoặc
vải bố Tây đủ thứ. May đã mau mà giá lại rẻ,
xin chú Quý-ông hãy đến tiệm tôi, thì tôi cũng
sẵn lòng tiếp đãi từ-ừ.

PHƯƠNG-DỊCH cửa cáo.

VUA LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

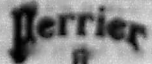
khỏe người, khỏe nước, khỏe nhà, khỏe đất

H. BLANC và HAUFF

Đường CANNAY, SAIGON

Hương thơm đỏ và trắng (thùng và ra ve)

REVUE DE LA BIÈRE PERRIER



Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt nhất mỗi ngày ra SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ



Vàng sữa béo lên

Sữa hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giày hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Này viết chữ hiệu UNDERWOOD, viết rõ ràng, chắc.

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH HÒA SĨN SỞ TRƯỞNG 23, Rue Schneider, 23 - Saigon

Kính mời anh chị em... Nay tôi có một tiệm bán đồ nữ trang theo kiểu kim-thời, rất nên xinh đẹp...

Ông Lê-văn-Vô

Là Lương-y cựu của Nhà-nước, học tại Hàng-lâm-y-viện Đẩu-thy (Alger) đã có coi các nhà thương bên tây và Annam...

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH J. VIẾT

50, rue d'Ormay, - Saigon

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi, in đủ các thứ các kiểu, có lãnh in đồ tại kho sách Nhà-nước và các Sở Tham-biên...

LỜI RAO CẦN KIẾP

Luôn dịp tôi kính cha Lạc-châu chư quý-ông rõ, nhơn tôi thấy đương thời buổi này mảy nơi rầy bát xa chơn thì...

Vậy xin liệt-vị hảo tâm mua lấy để đánh, hoặc trông xem có ai rui bị bệnh hiểm nghèo...

Bệnh giả mỗi cuốn là 0\$50 Lạc-châu quan số, như vị nào muốn mua xin có gởi thơ cho nhà in tại, hiệu là: J. VIẾT, rue d'Ormay, Saigon.

J. VIẾT của nhà

ICH-NGUON-DƯƠNG LÃO ĐƯỢC PHÒNG Ở ĐƯỜNG AMIRAL ROZE, SỐ 55, TẠI CHỢ CÙ SAIGON

房藥老堂



散安平肺萬 VAN ỨNG BÌNH AN TẮNG (thuốc má chơn)

Phận con người làm hình nhân ai lại khỏi đau chẳng bệnh này thì chúng kia, đều có thuốc trị theo mỗi chứng bệnh thì là đá, bằng dùng thuốc một phương mà trị trăm chứng thì rất khó...

Trị những chứng: Bền nhà bị cảm: Thương thế thương hàn. NHIỆM NHẬN ĐỒI, NƠI ĐÓNG BỤNG. TỈỆM NHẬN BÀN BANG, NGHÈA HƠI CHỈ NƯỚC...

như thất vọng lòng không chứng. Đau bụng tức ngực, tụt khí thuốc thời. Đau của lâu chẵn. Phấn thuốc trị... Mỗi hộp mười ve là 0\$85.

丸咳止脚清 NHUẬN PHÉ CHỈ KHAI HOÀN (Thuốc ho)

Phận sự sống của người do một khí phổi làm ra hơi thở mà vận động thì, lưu thông mạch lạc, nếu hơi thở ngưng đọng thì tâm mạng...

Phận trị bệnh mà không thông, cơ mống đổi lại mà người, cốt thuốc không hay mà bán cũng là đếu gạt người. Bởi vậy Bón-dương cũng nghĩ lòng trước làm có ích cho người...

CÀO BẠCH

Nguyên tiệm tôi để khai sáng từ năm 1868 đến nay, chuyên chế ròng các thứ thuốc hay thần hiệu...

丸柳花製精 TINH CHẾ HOA LIÊU HOÀN (Thuốc tiêu các giống độc)

Bằng tưởng kẻ quai vui thì sanh buồn nên người hay ham vui xảy bị chứng sanh độc là một chứng rất hiểm nguy hoặc nhơn nhiệt độc mà sanh...

丸聖至臻消 THOU BẬY CHỈ THẮNG HOÀN (Thuốc tang)

Phận trị bệnh mà không thông, cơ mống đổi lại mà người, cốt thuốc không hay mà bán cũng là đếu gạt người. Bởi vậy Bón-dương cũng nghĩ lòng trước làm có ích cho người...

Handwritten signatures and notes at the bottom of the page.